

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2023/HS-ST
Ngày 28-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tạ Thị Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Tuấn

Ông Lê Công Đoàn

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Huyền Trang – thư ký Toà án nhân dân huyện G, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố H tham gia phiên toà: Ông Cao Đức Lộc- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn K- sinh năm 1977; tại: Hà Nội; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Y, xã D, huyện Gia Lâm. Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; họ và tên cha: Ngô Văn C, sinh năm 1934; họ và tên mẹ: Đinh Thị K; vợ là: Phạm Thị L, sinh năm 1977; Có 02 con: Lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2008; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; tiền án – tiền sự: Theo danh bản, chỉ bản số 299 ngày 09/6/2023 do Công an huyện Gia Lâm lập và lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền án tiền sự;

Nhân thân:

Ngày 26/6/2007, bị TAND huyện Gia Lâm xử 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc. Số tiền để đánh bạc 2.135.000 đồng. Đã xoá án

Ngày 25/9/2019, bị TAND huyện Gia Lâm xử 06 tháng tù về tội Đánh bạc, ra trại ngày 24/11/2019, đã xác minh thi hành án. Đã xoá án

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 01/6/2023, đến ngày 10/6/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

2. Ngô Quốc Đ- sinh năm 1979; tại: Hà Nội; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Y, xã D, huyện G, thành phố H; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; họ và tên cha: Ngô Văn C, sinh năm 1934; họ và tên mẹ: Phạm Thị G; vợ là: Dương Thị L, sinh năm 1984; Có 02 con: Lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2008; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; tiền án – tiền sự: Theo danh bản, chỉ bản số 298 ngày 09/6/2023 do Công an huyện Gia Lâm lập và lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền án tiền sự;

Nhân thân:

Ngày 26/6/2007, bị TAND huyện Gia Lâm xử 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc. Đã xoá án

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 01/6/2023, đến ngày 10/6/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

3. Nguyễn Đức H- sinh năm 1981; tại: Hà Nội; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn G, xã K, huyện G, thành phố H; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; họ và tên cha: Nguyễn Đức Đơn, sinh năm 1938; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Háy (c); gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy; tiền án – tiền sự: Theo danh bản, chỉ bản số 297 ngày 09/6/2023 do Công an huyện Gia Lâm lập và lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền án tiền sự;

Nhân thân:

Ngày 26/12/2005, bị TAND huyện Gia Lâm xử 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Trị giá tài sản 560.000 đồng. Đã xoá án

Ngày 22/3/2011, bị TAND huyện Gia Lâm xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/9/2011. Đã xoá án

Ngày 19/6/2014, bị TAND huyện Gia Lâm xử 04 năm 10 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2018. Đã xoá án

Ngày 28/9/2020, bị TAND huyện Thuận Thành, Bắc Ninh xử 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/4/2021. Đã xoá án

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 01/6/2023, đến ngày 10/6/2023 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Tuấn H- sinh năm 1999; trú tại: Thôn Y, xã D, huyện G, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 01/6/2023, Ngô Văn K đi bộ qua nhà anh Nguyễn Tuấn H thấy cổng mở nên K gọi vào với mục đích kiểm tra xem có ai ở nhà hay không. Sau khi xác định không có ai ở nhà, K đi vào trong nhà và lên tầng 2 thì phát hiện có chiếc máy tính nhãn hiệu Lenovo để trên giường, K trộm cắp chiếc máy tính này và mang theo đi về nhà. Trên đường về, K gặp Ngô Quốc Đ (là em cùng cha khác mẹ với K) đang đi xe máy về. K nói cho Đ biết vừa trộm cắp được chiếc máy tính và rủ Đ cùng đi bán để sau đó lấy tiền mua ma túy sử dụng chung. Do không biết nơi tiêu thụ nên Đ điều khiển xe mô tô Honda BKS 12F6-1467 chở K đi đến nhà Nguyễn Đức H. Sau khi gặp H, K và Đ nói về việc K trộm cắp được chiếc máy tính này. H nói biết chỗ bán máy tính, K, Đ, H thống nhất đem máy tính đi bán lấy tiền để mua ma túy sử dụng chung. Đ ở nhà H chờ, K và H đem chiếc máy tính đi bán tại cửa hàng máy tính của anh Đỗ Bình Biên, do nghi ngờ là tài sản trộm cắp anh Biên đã báo Cơ quan công an. Cơ quan công an đã kiểm tra và thu giữ vật chứng đưa K và H về trụ sở để làm rõ, đồng thời triệu tập Đ đến trụ sở để làm việc. Lời khai của nhận tội của các bị cáo Ngô Văn K, Ngô Quốc Đ, Nguyễn Đức H phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu Lenovo đã qua sử dụng, 01 video ghi nội dung liên quan vụ việc, 01 xe mô tô BKS 12F6-1467 đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu xanh, đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng (BL 104-105, 109)

Tại Kết luận định giá số 78 ngày 08/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gia Lâm kết luận: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo Thinkpad w541, màu đen, đã qua sử dụng, mua cũ từ tháng 9/2019 có trị giá 5.000.000 đồng. (BL 102)

Tại bản cáo trạng số: 150/CT-VKSGL ngày 10/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã truy tố bị cáo Ngô Văn K về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Ngô Quốc Đ, Nguyễn Đức H về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Ngô Văn K, Ngô Quốc Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố, bị cáo Nguyễn Đức H ban đầu còn quanh co không thừa nhận hành vi của mình nhưng qua đấu tranh tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận có việc K nói với bị cáo về việc ăn trộm được chiếc máy tính và bị cáo đã đưa K đi bán tài sản trộm cắp được để lấy tiền sử dụng ma túy chung.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Ngô Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo Ngô Quốc Đ, Nguyễn Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Ngô Văn K.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Văn K mức án từ 14 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2023.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Ngô Quốc Đ, Nguyễn Đức H.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Quốc Đ mức án từ 10 tháng đến 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2023.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H mức án từ 10 tháng đến 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2023.

- Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu Lenovo đã qua sử dụng: Ngày 26/7/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc máy tính trên cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Tuấn H nên đại diện Viện kiểm sát không có đề nghị gì thêm.

- Đối với 01 video ghi nội dung liên quan vụ việc đề nghị Hội đồng xét xử cho lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 12F6-1467 đã qua sử dụng thu giữ của Ngô Quốc Đ đề nghị tịch thu sung công.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu xanh, đen đã qua sử dụng thu giữ của Đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của H đề nghị trả lại cho các bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Về dân sự: Không

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Gia Lâm đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ ngày 01/6/2023, tại Y, D, Gia Lâm, Hà Nội, Ngô Văn K có hành vi trộm cắp 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu Lenovo trị giá 5.000.000 đồng của anh Nguyễn Tuấn H. Sau khi trộm cắp được máy tính Ngô Văn K đã cùng Ngô Quốc Đ, Nguyễn Đức H mang 01 chiếc máy tính laptop trên đi bán để lấy tiền sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Gia Lâm kiểm tra bắt giữ.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Ngô Văn K có hành vi trộm cắp tài sản là người thực hành tích cực cùng với các bị cáo Ngô Quốc Đ, Nguyễn Đức H có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, đều là người thực hành tích cực.

[3] Hành vi của bị cáo Ngô Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Ngô Quốc Đ, Nguyễn Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đề nghị truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo Ngô Văn K đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, hành vi của bị cáo Ngô Quốc Đ, Nguyễn Đức H đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được bộ luật hình sự bảo vệ. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và nhân thân người phạm tội:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Văn K, Ngô Quốc Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Đối với bị cáo Nguyễn Đức H mặc dù trong hồ sơ vụ án đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nhưng tại phiên tòa lại quanh co, không thừa nhận hành vi của mình, chỉ sau khi đấu tranh với bị cáo tại phiên tòa bị cáo mới thừa nhận toàn bộ hành vi cùng với Ngô Văn K tiêu thụ tài sản do K trộm cắp được lấy tiền sử dụng ma túy chung. Do vậy bị cáo H không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Người bị hại là anh Nguyễn Tuấn H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên được coi là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều là những đối tượng nghiện ma túy và đã từng bị kết án nhưng đã được xóa án tích, riêng đối với bị cáo Nguyễn Đức H có nhân thân rất xấu, đã từng 03 lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản mà lại tiếp tục phạm tội nên cần xử các bị cáo một mức án tù nghiêm khắc trong khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[9] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về vật chứng:

[10] Đối với 01 chiếc máy tính nhãn hiệu lenovo, ngày 26/7/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc máy tính nói trên cho anh Nguyễn Tuấn H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Đối với 01 video ghi nội dung liên quan vụ việc phạm tội của các bị cáo nên cần lưu hồ sơ vụ án.

[12] Đối với 01 xe mô tô BKS 12F6-1467 đã qua sử dụng thu giữ của Đ do liên quan đến hành vi phạm tội nên cho tịch thu sung công là phù hợp với quy định của pháp luật.

[13] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu xanh, đen đã qua sử dụng thu giữ của Đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng H không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

[14] Tại phiên tòa, bị cáo Đ đã ủy quyền cho vợ bị cáo là Dương Thị Lý được nhận thay cho bị cáo do bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam nên cần trả lại chiếc điện thoại trên cho chị Dương Thị Lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Tuấn H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều là đối tượng nghiện hút, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[[15] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về trách nhiệm dân sự, về hình phạt bổ sung là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[12] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[13] Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn K phạm tội: “Trộm cắp tài sản”; các bị cáo Ngô Quốc Đ, Nguyễn Đức H phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Văn K:

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn K 11 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Ngô Quốc Đ, Nguyễn Đức H (Riêng Ngô Quốc Đ áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự):

- Xử phạt bị cáo Ngô Quốc Đ 07 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch lưu hồ sơ vụ án 01 USB có lưu video ghi nội dung liên quan vụ việc phạm tội của các bị cáo.

Tịch thu sung công 01 xe mô tô BKS 12F6-1467 đã qua sử dụng thu giữ của Ngô Quốc Đ

Trả lại cho bị cáo Ngô Quốc Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu xanh, đen đã qua sử dụng; trả lại cho Nguyễn Đức H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

(Hiện có tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo Biên bản về việc giao vật chứng, tài sản ngày 25 tháng 08 năm 2023)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Ngô Quốc K, Ngô Quốc Đ, Nguyễn Đức H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS nhân dân huyện Gia Lâm;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú (thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Công an huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ngân